

CÔNG TY CỔ PHẦN FULIFE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN FULIFE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FULIFE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FULIFE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107604445

3. Ngày thành lập: 20/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 367, phố Phúc Tân, Phường Phúc Tân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 6269 5911

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
3.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
4.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,	4663
6.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
7.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cơ sở bán lẻ thuốc - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
8.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

11.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa thiết bị quan sát báo động, thiết bị chống trộm. - Sửa chữa thiết bị phòng cháy chữa cháy	3319
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35 KV;	4290
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống camera quan sát Lắp đặt hệ thống chống sét	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các tòa nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ tòa nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610

26.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ y tế. - Cơ sở bán buôn thuốc	4649(Chính)
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn thiết bị chống trộm, thiết bị chống sét. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
31.	Dịch vụ đóng gói	8292
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
33.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
34.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
35.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
37.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
38.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699

39.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9312
40.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Kinh doanh xoa bóp (massage, tắm quất)	9610
41.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
43.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết - Giám sát thi công xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng - Lập dự án đầu tư xây dựng - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Thiết kế cấp thoát nước - Kiểm định xây dựng - Tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng công trình - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng - Đánh giá tác động môi trường;	7110
45.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
48.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	Số 367, phố Phúc Tân, Phường Phúc Tân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	45,000	013269984	
			Tổng số	45.000	450.000.000	45,000		
2	DƯƠNG THỊ HỒNG	Số 18A, ngõ 11, phố Vân Đồn, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	036176000149	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000		
3	BÙI THỊ THU	Số 4, ngõ 425, tổ 2, cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	017180000006	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ THANH HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 29/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013269984

Ngày cấp: 16/04/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 367, phố Phúc Tân, Phường Phúc Tân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 1803, Tòa nhà 29T1, Lô N05, Khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội